TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2019/QĐST- VHNGĐ	*Dĩ An, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 345/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Lê Thị X, sinh năm 1989; thường trú: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số 288/15, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

2/ Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1988; thường trú: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số 288/15, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị X và anh Nguyễn Công T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Công T thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01/2011 ngày 19/4/2011 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa cấp).

- Về con chung: Anh Nguyễn Công T đồng ý giao con chung tên Nguyễn Phúc Thành N, sinh ngày 23/6/2011 cho chị Lê Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị X đồng ý giao con chung tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/01/2015 cho anh Nguyễn

Công T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Công T và chị Lê Thị X không cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, chị Lê Thị X và anh Nguyễn Công T có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Công T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Công T chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0028402 ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- UBND xã X;
- Lưu: VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Liễng